TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **152**/2024/HS-ST
Ngày 08 - 8 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thái Thục Hiền

2. Bà Đặng Thị Huê

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Trịnh Sơn Tùng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:* Ông Bùi Đức Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 162/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 263/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Đỗ Phi P; sinh năm 1993, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: 8 V, Phường E, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Phi S (đã chết) và bà Đỗ Thị Kim S1; có vợ tên Nguyễn Thị Ngọc H và 01 con sinh năm 2021; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 24/5/2011, Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (theo bản án số 95/2011/HSST). Ngày 11/4/2012, Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội "Cướp tài sản", tổng hợp hình phạt cả 02 bản án là 09 năm tù (theo bản án số 46/2012/HSST). Đến ngày 30/8/2017, chấp hành xong hình phạt tù, chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm của bản án số 46/2012/HSST.

Nhân thân: Ngày 18/7/2018, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng (quyết định số 302/QĐ-TA). Đến ngày 29/10/2019, chấp hành xong.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2023 đến nay. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Dương Thị Hồng T, sinh năm 1986; nơi cư trú: 25 Đường B, Khu phố F, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 40 phút, ngày 13/11/2023, Tổ tuần tra Công an P2, Quận H tuần tra đến trước số A L, Phường C, Quận H phát hiện Đỗ Phi P đang ngồi trên xe gắn máy biển số: 59T1 – 870.75 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện thu giữ trong hộc phía trước bên trái xe gắn máy của P có 01 gói thuốc lá hiệu "555" đựng 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (P khai nhận là ma túy của P dùng để sử dụng). Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của P 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu đen, gắn sim số 0931116193, 0933494193 và 01 xe gắn máy, biển số: 59T1 – 870.75. Sau đó, Công an dẫn giải P cùng vật chứng về trụ sở Công an P2, Quận H để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy xác định P dương tính với Methamphetamine (MET) và Methylenedioxi Methamphetamine (MDMA).

Tại kết luận giám định số 12808/KL-KTHS ngày 22/11/2023, Phòng K Công an Thành phố H kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon để trong 01 bao thuốc lá hiệu "555" được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đỗ Phi P và hình dấu Công an P2, Quận H là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 5,4755g (năm phẩy bốn bảy năm năm gam), loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Đỗ Phi P khai nhận: Do nghiện ma túy đá nên vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 13/11/2023, P điều khiển xe gắn máy biển số 59T1 - 870.75 đến bên hông nhà số A P, Phường A, Quận H để tìm mua ma túy sử dụng thì gặp và hỏi mua của người phụ nữ (không rõ lai lịch, địa chỉ) 1.500.000 đồng ma túy đá thì người phụ nữ nhận tiền và chỉ cho P nhặt dưới đất lên 01 bao thuốc lá hiệu "555" bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy, P nhặt gói ma túy và cất vào hộc để đồ phía trước bên trái trên xe gắn máy rồi điều khiển xe đi. Vào lúc 19 giờ 40 phút cùng ngày, P dừng xe trước số A L, Phường C, Quận H chờ bạn thì bị Công an kiểm tra thu giữ gói ma túy như đã nêu trên.

Việc tạm giữ, xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong số 2501 bên ngoài có chữ ký ghi tên Đỗ Phi P, hình dấu Công an P2, Quận H; chữ ký giám định viên Bùi Công D.

- 01 điện thoại di động hiệu VIVO, màu đen số IMEI 1: 865966049535491, IMEI 2: 865966049535483, gắn sim số: 0931116193, 0933494193.

- 01 xe gắn máy biển số: 59T1 – 870.75, số máy: JF66E0269684, số khung: RLHJF5816GY269564.

Tại bản Cáo trạng số 157/CT-VKS-Q8 ngày 13/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Đỗ Phi P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuýtheo các điểm g, o khoản 2 Điều 249Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đỗ Phi P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào 19 giờ 40 phút, ngày 13/11/2023, tại trước số A L, Phường C, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Đỗ Phi P có hành vi cất giữ trái phép 5,4755g (năm phẩy bốn bảy năm năm gam) ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Bị cáo tàng trữ trái phép 5,4755 gam ma túy loại Methamphetamine, thuộc trường hợp định khung hình phạt "*Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam"* của tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", có khung hình phạt từ từ 05 năm đến 10 năm tù, là tội phạm rất nghiêm trọng.

Xét năm 2012, bị cáo đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp *"tái phạm nguy hiểm"*.

[4] Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

...

o) Tái phạm nguy hiểm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng..."

[5] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Đỗ Phi P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[7] Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp với nhân thân của bị cáo.

[8] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 truy tố bị cáo Đỗ Phi P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[9] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, hành vi không nhằm mục đích thu lợi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong số 2501 bên ngoài có chữ ký ghi tên Đỗ Phi P, hình dấu Công an P2, Quận H; chữ ký giám định viên Bùi Công D, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu VIVO, màu đen số IMEI 1: 865966049535491, IMEI 2: 865966049535483, gắn sim số: 0931116193, 0933494193, là tài sản cá nhân của bị cáo, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 xe gắn máy biển số: 59T1 – 870.75, số máy: JF66E0269684, số khung: RLHJF5816GY269564, P khai nhận mượn của người bạn tên C1, việc P sử dụng xe đi mua ma túy C1 không biết. Qua xác minh, biển số: 59T1 – 870.75 do ông Nguyễn Văn T1 đăng ký nhưng số khung, số máy không đúng với xe đang tạm giữ. Ông T1 khai nhận đã bán chiếc xe có biển số nêu trên cho một người mua ve chai (không rõ lai lịch, địa chỉ) từ năm 2021. Qua xác minh, số máy: JF66E0269684, số khung: RLHJF5816GY269564 là của xe biển số 59X1-821.46 do chị Dương Thị Hồng T đứng tên đăng ký nhưng chị T không còn ở tại địa chỉ đăng ký thường trú, đi đâu không rõ. Ngày 22/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đăng báo tìm chủ xe trên nhưng đến nay không có ai liên hệ giải quyết.

Do chưa đủ cơ sở để xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe mô tô biển số 59T1 – 870.75, số máy: JF66E0269684, số khung: RLHJF5816GY269564 nên cần tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp xe trên trong thời hạn 01 năm. Hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[11] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho P do chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q chưa đủ cơ sở xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đỗ Phi P 07 (bảy) năm tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túyThời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/11/2023.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 221, 228 Bộ luật Dân sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 2501 bên ngoài có chữ ký ghi tên Đỗ Phi P, hình dấu Công an P2, Quận H; chữ ký giám định viên Bùi Công D.

Trả lại cho bị cáo Đỗ Phi P: 01 điện thoại di động hiệu VIVO, màu đen số IMEI 1: 865966049535491, IMEI 2: 865966049535483, gắn sim số: 0931116193, 0933494193.

Tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 năm để tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 xe gắn máy biển số: 59T1 – 870.75, số máy: JF66E0269684, số khung: RLHJF5816GY269564. Hết thời hạn trên không tìm được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo Biên bản giao – nhận tang tài vật ngày 25/7/2024).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đỗ Phi P nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP.HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQTHA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phúc